

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 30/2022/HSST
Ngày: 20-4-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C , TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hồng – Giáo viên hưu trí.

Ông Đinh Văn Liêm – Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hữu Xuân Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C , tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C – tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2022/QĐST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Anh V , sinh ngày 20 tháng 6 năm 2004, tại thành phố C , tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố LH, phường CL , thành phố C , tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Võ S (chết) và bà: Hà Thị Mỹ L; Chưa có vợ, con. Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 14 tháng 12 năm 2020, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000 đồng về hành vi “Chuẩn bị hung khí nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”, chấp hành xong ngày 21 tháng 01 năm 2022.

Nhân thân:

- Ngày 01 tháng 9 năm 2021, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 16 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố C khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 8 năm 2021, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Võ Anh V (Mẹ ruột): Bà Hà Thị Mỹ L, sinh năm: 1974; Nơi cư trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Võ Anh V : Bà Đàm Thị Thu L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Chí T, sinh ngày 30 tháng 01 năm 2002, tại thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Th và bà: Lê Thị Th1; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 01 tháng 9 năm 2021, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 16 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố C khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 18 tháng 4 năm 2022, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 28 tháng 6 năm 2004, tại thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn TL, xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc Ph và bà: Lê Thị Mỹ Tr; Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27 tháng 01 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố C khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 8 năm 2021, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Huy Đ (Cha ruột): Ông Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Thôn TL, xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Huy Đ: Bà Đàm Thị Thu L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2002, tại thành phố C, Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ dân phố LP, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc S và bà: Lê Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 01 tháng 9 năm 2021, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 16 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố C khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 8 năm 2021, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Thành V1, sinh ngày 17 tháng 4 năm 2003, tại thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn TH, xã CPĐ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Sửa xe máy; Con ông: Nguyễn Thanh D và bà: Đỗ Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 01 tháng 9 năm 2021, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản”;

- Ngày 11 tháng 11 năm 2021, bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt, tạm giam trong một vụ án khác, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Hồ Thanh Th1, sinh ngày 25 tháng 3 năm 2005, tại thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn TL, xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Hồ Xuân Th và bà: Trần Thị Phương D; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 01 tháng 9 năm 2021, bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 16 tháng 9 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố C khởi tố về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17 tháng 12 năm 2021, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Thanh Th1 (Mẹ ruột): Bà Trần Thị Phương D, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Thôn TL, xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thanh Th1: Bà Đàm Thị Thu L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2005; Nơi cư trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn K (Cha ruột): Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Trương Văn S, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2004. Nơi cư trú: Tổ dân phố HD 6A, phường CPB, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Ngô Hoàng V3, sinh ngày 08 tháng 5 năm 2005; Nơi cư trú: Tổ dân phố Lợi Hải, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của Ngô Hoàng V3 (Cha ruột): Ông Ngô Văn Thsinh năm 1972. Nơi cư trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1970. Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà Nguyễn Thị Ánh L, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: Tổ dân phố TP, phường CT, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Bà Nguyễn Thị Thanh Th3, sinh năm: 1977. Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Bà Nguyễn Thị Ánh Hsinh năm: 1982. Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

7. Anh Ngô Khánh V4, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2005; Nơi cư trú: VT 1, xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của Ngô Khánh V4 (Mẹ ruột): Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1972. Nơi cư trú: VT 1, xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng mặt tại phiên tòa.

8. Anh Nguyễn Ngô Quốc V, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2005; Nơi cư trú: Tổ dân phố TS, phường BN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Ngô Quốc V: (Cha ruột) Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1982 và (mẹ ruột) bà Ngô Thị D, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Tổ dân phố TS, phường BN, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20 tháng 6 năm 2021, Võ Anh V , Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1, Ngô Khánh V4, Nguyễn Ngô Quốc V ngồi nhậu tại khu đất trống thuộc thôn TL xã CPT, huyện Cam Lâm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Th1 chở Anh V về. Khi đến đường Nthuộc phường CL thì Th1 và Anh V bị một nhóm thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy đuổi đánh nhưng cả hai chạy thoát được về nhà Anh V tại tổ dân phố DB, phường CL , thành phố C .

Khi về đến nhà, Anh V nghi ngờ nhóm số 3 đuổi đánh nên rủ Th1 tìm nhóm số 3 đánh. Th1 đồng ý. Anh V mượn điện thoại của Th1 gọi cho Đ rủ cả nhóm đi tìm nhóm số 3 đánh. Đ đồng ý. Đ rủ Thành V , Khánh V , Vương, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Chí T đến nhà Anh V tập trung để đi tìm nhóm số 3 đánh. Tất cả đồng ý.

Tại nhà Anh V thì Anh V cầm 01 cây dao và đưa 01 cây dao cho Đ ; Thành V cầm 01 cục đá. Anh V , Thành V , Khánh V , Đ , Th1 , V , H , T đi trên 03 xe máy tìm nhóm số 3 để đánh. Khi đến Bưu điện thành phố C thì H nói vừa thấy S là người trong nhóm số 3 đang ngồi ở quán sinh tố T nên nói cả nhóm quay lại. Tất cả đồng ý.

Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm Anh V đến quán sinh tố T ở tổ dân phố LT, phường CL , thành phố C thì thấy Trương Văn S , Ngô Hoàng V3, Nguyễn Văn K, đang ngồi uống nước. Cả nhóm Anh V cùng chạy vào quán đánh nhóm S . Thấy vậy, S và Hoàng V bỏ chạy. K bị T kẹp cổ. Thành V , Anh V , V dùng tay, chân đánh K gây thương tích. Anh V trong lúc đuổi đánh thì bị ly thủy tinh rơi vỡ văng trúng tay. Lúc này, Thành V nói “*Bắt nó về*” thì tất cả đồng ý. Tài nói K lên xe nhưng K không đồng ý. Tài dùng tay đẩy K ra xe của V . Hùng nói với Kiệt: “*Mày không lên xe tau giết mày*”. K sợ nên lên xe V .H nói chở K đến bãi đất trống ở tổ dân phố SL, phường BN, thành phố C . Tất cả đồng ý. V điều khiển xe chở K ngồi giữa và H ngồi sau; Th1 điều khiển xe chở Anh V và Đ ; Khánh V điều khiển xe chở Thành V và T . Khi đến ngã 3 Đ thì Anh V nói Th chở đi băng bó vết thương ở tay và nói với cả nhóm lên sau. V cùng cả nhóm chở K đến bãi đất trống ở tổ dân phố SL, phường BN, thành phố C . Tại đây, V hỏi K có chơi với nhóm số 3 và S không. K nói không. V , T , Khánh V dùng tay, chân đánh K , ép K gọi điện thoại cho S nhưng S không nghe máy. Khoảng 30 phút sau, Th đi xe máy một mình tới. H nói không đánh nữa. Th và Khánh V chở K đến Bưu điện thành phố C thả K xuống.

Tại Bản cáo trạng số 22/CT-VKSCR-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 tội “*Bắt người trái pháp luật*” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn

Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; áp dụng điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Thành V1 ; áp dụng thêm Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Huy Đ và Hồ Thanh Th1.

- Đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V1 từ 02 năm đến 2 năm 06 tháng tù;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T, Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo từ 02 năm đến 2 năm 03 tháng tù;

+ Xử phạt Võ Anh V , Hồ Thanh Th1 mỗi bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

+ Xử phạt Nguyễn Huy Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 02 cây đao.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn K không yêu cầu bồi thường nên không xét.

Người bào chữa cho các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Huy Đ và Hồ Thanh Th1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo phạm tội lần đầu trong trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo Nguyễn Huy Đ có nhân thân tốt để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 đều thừa nhận hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố xét xử; Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người làm chứng nhưng việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên quyết định xét xử vắng mặt.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người

làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20 tháng 6 năm 2021, Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 có hành vi đánh, đe dọa, bắt Nguyễn Văn K, sinh ngày 17 tháng 02 năm 2005 (là người dưới 18 tuổi) trái pháp luật đi từ quán sinh tố T ở tổ dân phố LT, phường CL , thành phố C ; đánh, ép K gọi điện thoại cho Trương Văn Sang. Do đó, hành vi của các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 đủ cơ sở cấu thành tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đối với các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1, Ngô Khánh V4, Nguyễn Ngô Quốc V có hành vi dùng tay, chân đánh Nguyễn Văn K gây sưng nề vùng mặt. Tuy nhiên, Kiệt không đến cơ sở y tế điều trị, Kiệt và đại diện hợp pháp không yêu cầu khởi tố nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này.

Đối với Ngô Khánh V4, Nguyễn Ngô Quốc V tại thời điểm phạm tội là người chưa đủ 16 tuổi nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, thực hiện hành vi phạm tội đối với người chưa đủ 18 tuổi, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần thiết phải xử lý về hình sự và áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung là phù hợp. Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ của hành vi cụ thể từng bị cáo thực hiện như sau:

[3.1] Bị cáo Võ Anh V : Bị cáo là người khởi xướng, tụ tập lực lượng và chuẩn bị hung khí đi đánh nhau. Khi đồng bọn bắt giữ Kiệt thì bị cáo tham gia với vai trò giúp sức. Hành vi có tính nguy hiểm cao hơn so với các bị cáo khác.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Chí T: Bị cáo là người đồng phạm với các bị cáo trong việc bắt Nguyễn Văn K với vai trò người thực hành tích cực, thực hiện hành vi đe dọa và kẹp cổ K đưa lên xe nên mức nguy hiểm của hành vi hạn chế hơn so với bị cáo Anh V, nhưng nguy hiểm cao hơn các bị cáo còn lại.

[3.3] Bị cáo Nguyễn Huy Đ: Sau khi được bị cáo Võ Anh V rủ rê thì bị cáo cũng tụ tập lực lượng, kêu gọi các bị cáo khác tham gia đánh nhau. Khi đồng bọn bắt giữ Kiệt thì bị cáo tham gia với vai trò giúp sức. Hành vi của bị cáo có tính nguy hiểm hạn chế hơn các bị cáo Võ Anh V và Nguyễn Chí T.

[3.4] Bị cáo Nguyễn Ngọc H là đồng phạm với các bị cáo trong việc bắt Nguyễn Văn K với vai trò người thực hành tích cực, có hành vi trực tiếp kêu gọi đồng bọn bắt giữ K , đe dọa K lên xe của V và ngồi sau giữ K . Hành vi của bị cáo H có tính nguy hiểm ngang bằng với bị cáo Đan.

[3.5] Bị cáo Nguyễn Thành V1 là đồng phạm với các bị cáo trong việc bắt Nguyễn Văn K với vai trò người thực hành, có cầm theo hung khí (cục đá)

và tham gia đánh K tuy nhiên không gây thương tích nên mức nguy hiểm của hành vi hạn chế hơn so với bị cáo H .

[3.6] Bị cáo Hồ Thanh Th1 là đồng phạm với các bị cáo trong việc bắt Nguyễn Văn K với vai trò người giúp sức, thực hiện chở Võ Anh V nên mức nguy hiểm của hành vi hạn chế hơn so với các bị cáo khác.

[4] Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Võ Anh V và Nguyễn Huy Đ kêu gọi các bị cáo khác tham gia đánh nhau (trong đó có người dưới 18 tuổi), tuy nhiên khi đến hiện trường thì các bị cáo bộc phát hành vi bắt Kiệt trái pháp luật là nằm ngoài phạm vi xúi giục ban đầu của hai bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng tình tiết “xúi giục người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội” theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Ngoài ra, cũng cần xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; nên có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo được bị hại và đại diện hợp pháp xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy nên cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ tác dụng cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Huy Đ và Hồ Thanh Th1 khi thực hiện hành vi phạm tội là chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng chính sách hình sự quy định tại Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự dành cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp không có yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: 02 cây dao không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm e khoản 2 Điều 157; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 1 Điều 52 đối với các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 và Hồ Thanh Th1

- Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Huy Đ và Hồ Thanh Th1;

- Điều 106, Điều 260 và 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Anh V , Nguyễn Chí T, Nguyễn Huy Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành V1 , Hồ Thanh Th1 phạm tội “Bắt người trái pháp luật”.

2. Xử phạt các bị cáo như sau:

- Xử phạt bị cáo Võ Anh V 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày 18 tháng 4 năm 2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Đ 1 (một) năm 8 (tám) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 2 (hai) năm 2 (hai) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V1 2 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Hồ Thanh Th1 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày bắt thi hành án.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) cây đao dài 57,5cm, trong đó: lưỡi bằng kim loại màu đen trắng, dài 45 cm, rộng 5,5 cm, mũi nhọn, cán nhựa màu đen, dài 12,5 cm.

- 01 (một) cây đao dài 47cm, trong đó: lưỡi bằng kim loại màu xám, dài 34,5cm, rộng 5,5cm, mũi nhọn, cán bằng gỗ được cuốn băng keo màu đen, dài 12,5cm (tại thời điểm giao nhận lưỡi bằng kim loại đã bị rỉ sét).

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đề ngày 14/02/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Thành phố C và Chi cục Thi hành dân sự Thành phố C).

3. Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa.
- VKSND tỉnh Khánh Hòa.
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP. C .
- Chi cục THADS TP. C .
- Công an TP. C .
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền